TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 21 -12- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Thi và bà Phạm Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 28/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 11/12/2023 đối với bị cáo: Phạm Quốc T sinh năm 1999; nơi cư trú: Xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị Kim L; vợ chưa có; tiền án: Bản án số 52/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/10/2022; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 28/12/2022 của Công an xã K, huyện Y phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa chấp hành; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 19/01/2023 của Công an xã K phạt 1.250.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa chấp hành;Quyết định số 13 ngày 02/2/2023 của Chủ tịch UBND xã K, huyện Y về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Phạm Quốc T trong thời hạn 03 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 02/5/2023.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 20/10/2023 đến ngày 29/10/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn Tr và anh Phạm Văn X; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc T là người nghiện ma túy; khoảng 12 giờ ngày 20/10/2023, T điều khiển chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 35N4-9548 từ nhà đến khu vực nghĩa trang xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng, T cất vào túi quần rồi điều khiển xe quay về tìm nơi sử dụng. Đến 13 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường trục xã thuộc xóm 8, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ, thấy T điều khiển xe mô tô không đội mũ nên tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, nhưng T không chấp hành. Tổ công tác mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra người T phát hiện tại túi quần sau bên phải đang mặc có 01 gói giấy màu trắng, tím bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận đây là gói ma túy Heroine, vừa mua về để sử dụng cho bản thân, tổ công tác tiến hành niêm phong 01 gói giấy của T (ký hiệu M) đồng thời tạm giữ 01 xe mô tô BKS 35N4-9548. Sau đó đưa T và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y tiến hành mở niêm phong phòng bì ký hiệu M, cân xác định khối lượng và lấy toàn bộ chất bột dạng cục màu trắng gửi trưng cầu giám định theo quy định của pháp uật.

Tại kết luận giám định số 849/KL-KTHS-MT ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1408 gam, là ma túy, loại Heroine. Quá trình điều tra, truy tố Phạm Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ chất ma túy trên người để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSYK ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Phạm Quốc T ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ gồm: 01 phong bì bên trong có mẫu hoàn trả sau giám định 0,0909 gam ma túy, loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ giấy màu trắng, tím + vỏ phong bì ký hiệu M, ký hiệu N. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí HSST.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và bào chữa. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2023 tại khu vực đường trục xã thuộc xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Phạm Quốc T có hành vi cất giữ trái phép trên người 0,1408 gam ma túy, loại Heroin thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thực hiện hành vi mang theo chất ma túy để sử dụng cho bản thân là trái phép và nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự xã hội.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Khối lượng ma túy Heroine bị cáo tàng trữ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, với 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, khối lượng chất ma tuý bị cáo tàng trữ; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và buộc bị cáo phải cách ly xã hội trong một thời hạn nhất định đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo; đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo phạm tội không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nghĩa trang xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Wave Biển kiểm soát 35N4-9548 quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của ông Phạm Văn Th, sinh năm 1973 trú tại xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; ông Th không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông Th chiếc xe nêu trên.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 849/KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 0,0909 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và 01phong bì niêm phong bên trong có vỏ giấy màu trắng, tím + vỏ phong bì ký hiệu M, ký hiệu N toàn bộ số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/10/2023.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 849/KTHS-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 0,0909 gam, là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong và 01phong bì niêm phong bên trong có vỏ giấy màu trắng, tím + vỏ phong bì ký hiệu M, ký hiệu N (vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/12/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình).

Buộc bị cáo Phạm Quốc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Chi cục THA huyện Y
- Công an huyện Y
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phan Hữu Ý